

Số: 573 /STP-VBQPPL
V/v tham gia ý kiến dự thảo
Tờ trình UBND tỉnh và dự thảo
Nghị quyết của HĐND tỉnh

Hưng Yên, ngày 14 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Công an tỉnh

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1600/CAT-PV01 ngày 02/5/2024 của Công an tỉnh (viết tắt là *Cơ quan soạn thảo*) về việc xin ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị quyết của HĐND và Tờ trình của UBND tỉnh. Sau khi nghiên cứu các dự thảo và đối chiếu với quy định hiện hành, Sở Tư pháp tham gia một số ý kiến như sau:

1. Về dự thảo Nghị quyết

a) Quy định tại khoản 2 Điều 1 về đối tượng điều chỉnh: đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét, quy định cụ thể hơn đối với nội dung “cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và việc triển khai Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự...”.

b) Đề nghị bố cục lại Điều 2 theo hướng gộp tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự vào cùng tiêu chí thành lập. Mặc dù Điều 14 Luật Lực lượng tham gia đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở quy định hai tiêu chí riêng biệt nhưng có thể quy định gộp như trên cho ngắn gọn, logic.

c) Điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 2: đề nghị xem xét lại nội dung quy định “Mỗi thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh bố trí 01 (một) Tổ bảo vệ an ninh, trật tự” và quy định số lượng cụ thể thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự vì theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Lực lượng tham gia đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở quy định thì đây là thẩm quyền của UBND tỉnh “4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự cần thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đến từng đơn vị hành chính cấp xã.”. Thẩm quyền của HĐND tỉnh quy định “tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành viên của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự”.

Đồng thời theo quy định tại khoản 3 điều 14 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở thì: “Căn cứ tình hình, yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô dân số, diện tích tự nhiên của địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn quản lý”. Tuy nhiên, tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết mới chỉ căn cứ vào quy mô dân số để quy định về tiêu chí là chưa đầy đủ theo quy định tại khoản 3 điều 14 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở.

d) Khoản 2 và khoản 3 Điều 3: đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét quy định này do nội dung của 02 khoản này vi phạm dẫn toàn bộ từ điểm a khoản 2 Điều 23 và

Điều 24 của Luật Lực lượng tham gia đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở. Cơ quan soạn thảo không viện dẫn lại quy định của văn bản cấp trên (*quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*), không quy định chung chung, mà cần quy định mức chi cụ thể đối với các nội dung này do đây là văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.

đ) Đề nghị xem xét, bỏ Điều 4 của dự thảo Nghị quyết do nội dung của Điều này viện dẫn hoàn toàn đến Điều 3, Điều 4 của Nghị định số 40/2024/NĐ-CP nhằm đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

e) Tại Điều 5: đề nghị bỏ nội dung này do Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở không giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định. Trường hợp cần thiết đề nghị Cơ quan soạn thảo xây dựng Nghị quyết đặc thù (*quy trình 2 bước theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật*).

g) Khoản 2 Điều 7: đề nghị nói rõ phần văn bản hết hiệu lực một phần đảm bảo tính cụ thể, rõ ràng của văn bản quy phạm và việc triển khai thực hiện được dễ dàng.

h) Về thời gian có hiệu của Nghị quyết: vì Luật Lực lượng tham gia đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở, Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở, Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22/4/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở đều có hiệu lực từ ngày 01/7/2024, do đó đề nghị Cơ quan soạn thảo lưu ý về thời gian có hiệu lực của dự thảo NQ và thời điểm ký ban hành phù hợp với quy định về hiệu lực văn bản quy phạm pháp luật tại khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật “**...không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**”.

(Tức là nếu dự thảo NQ có hiệu lực từ ngày 01/7/2024 thì thời điểm ký ban hành phải trước ngày 20/6/2024)

i) Về đăng tải dự thảo Nghị quyết lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Dự thảo Nghị quyết “**phải được đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn ít nhất là 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến**” và “**Cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được dự thảo văn bản**”.

Sở Tư pháp chỉ tổ chức thẩm định văn bản khi hồ sơ đảm bảo theo quy định và dự thảo Quyết định của UBND tỉnh đã được đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời gian ít nhất là **30** ngày.

2. Về dự thảo Tờ trình

Đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa đổi, bổ sung và bố cục lại nội dung của dự thảo Tờ trình theo đúng Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành viên tổ bảo vệ an ninh, trật tự; quy định về việc hỗ trợ, bồi dưỡng và một số chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Trân trọng gửi Công an tỉnh để tổng hợp.

Cơ quan soạn thảo cần trao đổi để thống nhất nội dung tham gia ý kiến, đề nghị liên hệ về Sở Tư pháp qua đồng chí Nguyễn Thị Thủy, Phó Trưởng phòng Văn bản quy phạm pháp luật theo số điện thoại: 0972.138.933./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, VBQPPL^T.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thế Tiệm